

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng
Công trình: Đê biển hạ lưu đập Nha Phu (giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Đê biển hạ lưu đập Nha Phu (giai đoạn 2);

Xét đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 09/6/2016, ý kiến thẩm tra của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 1760/SNN-QLXDCT ngày 07/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: ĐÊ BIỂN HẠ LƯU ĐẬP NHA PHU (gđ2).

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

3. Quy mô xây dựng điều chỉnh, bổ sung:

- Bổ sung vào dự án tuyến đê đoạn 3 nhằm đảm bảo tuyến đê khép kín, bảo vệ trực tiếp khu dân cư sống dọc theo đê, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của người dân vùng dự án; tạo hành lang an toàn, thuận lợi hơn cho việc giao thông; ngăn chặn triều cường, chống xâm thực bờ sông, bảo vệ các công trình hạ tầng thiết yếu trong khu vực.

- Hình thức kết cấu: Mặt cắt ngang dạng hình thang, thân đê đắp đất cấp 3, mái đê phía sông gia cố bằng tấm bê tông lắp ghép dày 10cm được xếp trong khung dầm bằng BTCT M200 bên trên tầng lọc ngược lót đá dăm 2x4 dày 10cm và vải địa kỹ thuật; mái đê phía đồng trồng cỏ. Chân đê gia cố bằng đá hộc thả rối tạo lăng thể, gia cố chân lăng trụ bằng cọc tre.

- Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

+ Chiều dài tuyến đê : L = 982,68m.

+ Bề rộng mặt đê : 3,0m.

+ Cao trình mặt đê : +5.17 ÷ +4.48m.

- + Cao trình đỉnh chân đê : +1.67 ÷ +0.98m.
 + Hệ số mái đê phía sông : m = 2,0.
 + Hệ số mái đê phía đồng : m = 1,5.

4. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: DVT: 1.000 VND

TT	Nội dung	Đã phê duyệt theo QĐ số 5812/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 (đoạn 1 + 2)	Giá trị bổ sung đoạn 3	Tổng cộng
1	CP xây dựng	10.532.577	+8.418.281	18.950.858
2	CP QLDA	207.120	+156.885	364.005
3	CP TVĐTXD	969.779	+539.099	1.508.878
4	CP khác	202.368	+599.992	802.360
5	CP GPMB	834.885	+400.000	1.234.885
6	CP dự phòng	0	+1.011.426	1.011.426
	Tổng cộng	12.746.729	+11.125.683	23.872.412

Bằng chữ: (Hai mươi ba tỷ, tám trăm bảy mươi hai triệu, bốn trăm mười hai ngàn đồng).

5. Nguồn vốn: Vốn Trung ương hỗ trợ một phần, phần còn lại vốn ngân sách tỉnh (70%) và vốn ngân sách huyện Tuy Phước (30%).

6. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

7. Phương thức thực hiện: Giao cho Công ty TNHH Xây dựng Tấn Thành là đơn vị đang thi công tiếp tục thực hiện công việc điều chỉnh, bổ sung.

8. Thời gian thực hiện hạng mục bổ sung: Năm 2016-2017

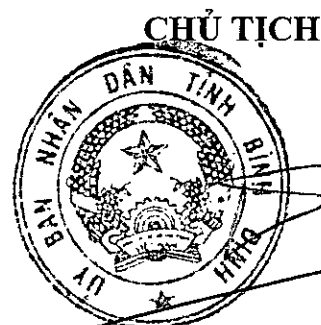
9. Các nội dung khác: Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo các Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 11/10/2013, Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 4537/QĐ-UBND ngày 16/9/2015, Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình nêu tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông-nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K1.



Hồ Quốc Dũng